

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HSST

Ngày: 22/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc.

Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Lường Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22/11/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 25/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 09/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Bạc Cầm C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1991 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản D, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bạc Cầm M, sinh năm 1968 và bà Lò Thị C, sinh năm ; 1969; Có vợ là: Lò Thị T, sinh năm : 1989 và có 01 con 06 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Ngày 28/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 22 tháng (ngày 20/01/2020 bị tạm giữ để đưa đi cai nghiện bắt buộc) đến ngày 20/11/2021 mới chấp hành xong (Chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Lường Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1993 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn H, sinh năm 1972 và bà Lò Thị N, sinh năm ; 1973; Có vợ là: Lò Thị H, sinh năm : 1996 và có 01 con 07 tuổi; Tiền án : Ngày 06/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, có mặt.

3. Lò Văn P; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1996 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn K, sinh năm 1949 và bà Lò Thị X, sinh năm ; 1949; Có vợ là: Lường Thị H, sinh năm : 1997 và có 02 con lớn 07 tuổi nhỏ 01 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2022 cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lò Thị T; Sinh năm : 1995; Nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 04/8/2022, Tổ công tác Công an thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn P và Lường Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm:

- + Một gói giấy màu trắng có in dòng chữ màu đen bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine trộn với ma túy tổng hợp (*Thu giữ của Lò Văn P*).

- + Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26M1-174.03 loại xe Wave màu sơn xanh- đen - bạc, số khung : 3916LY079646, số máy : JA39E1416484, xe đã qua sử dụng.

- + Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu của Lò Văn P.

- + Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lường Văn H.

Mở rộng điều tra vụ án Lò Văn P, Lường Văn H khai nhận số tiền dùng để đi mua ma túy về để sử dụng là do Bạc Cầm C đưa cho 200.000 đồng bảo Lường Văn H và Lò Văn P để đi mua túy về sử dụng chung. Đến 16 giờ 15 phút ngày 04/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Lệnh bắt giữ người khẩn cấp đối với Bạc Cầm C. Quá trình bắt giữ thu giữ : Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 04/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng hồng thu giữ của Lò Văn P và Lường Văn H. Cân tịnh xác định được khối lượng 0,25 gam, trích rút toàn bộ 0,25 gam (ký hiệu H1) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1342/KLMT ngày 07/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy; loại Heroine và Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,25 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ gồm : 0,25 gam loại Heroine và Methamphetamine; Hoàn lại đối tượng gửi giám định : Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Bạc Cầm C, Lường Văn H, Lò Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2022 Bạc Cầm C đang đứng ở ngã ba bản Mòn, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu thì Bạc Cầm C gọi điện cho Lường Văn H rủ Lường Văn H đi lên thị trấn Thuận Châu chơi, H đồng ý rồi điều khiển xe máy biển kiểm soát 26M1-174.03 lên gặp C, khi gặp nhau C hỏi H : “ Có biết chỗ nào để mua ma túy sử dụng không ? ”, do Lường Văn H không biết chỗ mua nên đã gọi điện thoại cho Lò Văn P hỏi : “ Có biết chỗ nào bán ma túy không ?”. P trả lời “ Có biết chỗ bán” và hẹn gặp P trước cửa hàng xe máy HONDA Hùng Mạnh ở thị trấn Thuận Châu. Sau khi đã hẹn H chờ C đi lên chỗ hẹn. Khi gặp C đưa cho H số tiền là 200.000 đồng và bảo H, P để đi mua ma túy về sử dụng. H cầm tiền và đưa cho P cầm, sau đó chờ P đi lên tiểu khu 1 thị trấn Thuận Châu để mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Khi đi đến tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, H xuống xe đứng chờ, còn P điều khiển xe mô tô đi vào một ngõ nhỏ thì gặp và hỏi mua được được của một người đàn ông (*P không biết tên và địa chỉ*) được một gói ma túy gói bằng giấy màu trắng có in dòng chữ màu đen với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì P cầm gói ma túy ở tay phải rồi quay lại chỗ H chờ thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà P đang cất giấu. Tổ công tác đã đưa P và H về trụ sở UBND thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Lò Văn P và Lường Văn H cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật. Đến 16 giờ 15 phút ngày 04/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Lệnh bắt giữ người khẩn cấp đối với Bạc Cầm C như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số: 153/CT-VKSTC ngày 24/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Bạc Cầm C, Lường Văn H, Lò Văn P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bạc Cầm C, Lường Văn H, Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Bạc Cầm C, Lường Văn H, Lò Văn P phạm tội : Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm C từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 16 đến 22 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị :

- Tuyên tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh giấy màu trắng bề mặt có in chữ màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì màu trắng dùng để niêm phong 03 điện thoại + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

- Tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước :

- + Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu của Lò Văn P.

- + Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, kiểu máy Star, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lương Văn H.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Bạc Cầm C : Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả cho chị Lò Thị T : Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang biển kiểm soát 26M1-174.03 loại xe Wave màu sơn xanh- đen - bạc, xe đã qua sử dụng.

Án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Bị cáo Lò Văn P là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Sơn La, là hộ nghèo; Bị cáo Bạc Cầm C là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P, Bạc Cầm C.

Ý kiến của các bị cáo Bạc Cầm C, Lương Văn H, Lò Văn P : Điều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo

đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Lò Thị T, tôi đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu trả lại một chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, mang biển kiểm soát 26M1-174.03 loại xe Wave màu sơn xanh- đen - bạc, xe đã qua sử dụng. Tôi không biết việc bị cáo H mượn xe làm phương tiện đi mua ma túy. Tôi không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 04/8/2022 tại tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Văn P và Lường Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy 0,25 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy là 0, 25 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang. Số tiền 200.000 đồng để đi mua ma túy về để sử dụng là của Bạc Cầm C đưa cho Lường Văn H, sau đó Lường Văn H đưa cho Lò Văn P để đi mua túy về cùng nhau sử dụng. Đến 16 giờ 15 phút ngày 04/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã ra Lệnh bắt giữ người khẩn cấp đối với Bạc Cầm C.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản bắt giữ người khẩn cấp; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,25 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích để cùng nhau sử dụng của Bạc Cầm C, Lường Văn H, Lò Văn P đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có

mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bạc Cầm C, Lò Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lương Văn H phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Lương Văn H, Lò Văn P tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lương Văn H có tiền án (chưa được xóa án tích). Bị cáo Bạc Cầm C có 01 tiền sự (chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) là nhân thân xấu. Bị cáo Lò Văn P phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự.

Về vai trò đồng phạm : Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Bạc Cầm C giữ vai trò khởi xướng, rủ rê bị cáo Lương Văn H, đưa tiền để bị cáo Lương Văn H đưa cho bị cáo Lò Văn P đi mua ma túy về sử dụng, giữ vai trò đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đều là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Bị cáo Lò Văn P khai nhận mua của người đàn ông tại tiểu khu 1, thị trấn Thuận Châu, huyện Thuận Châu đã bán một lượng ma túy với giá 200.000 đồng vào ngày 04/8/2022, nhưng do P không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đồ bên trong có : Một mảnh giấy màu trắng bề mặt có in chữ màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 03 vỏ phong bì màu trắng dùng để niêm phong 03 điện thoại + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu của Lò Văn P; Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, kiểu máy Star điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lương Văn H là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, điện thoại

đã qua sử dụng cũ thu giữ của Bạc Cầm C xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội cần tuyên trả lại cho bị cáo Bạc Cầm C.

Đối với một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang biển kiểm soát 26M1-174.03 loại xe Wave màu sơn xanh- đen - bạc, xe đã qua sử dụng thu giữ của Lương Văn H. là phương tiện bị Lương Văn H dùng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định, chiếc xe máy trên là của chị Lò Thị T (em dâu bị cáo H). Chị Lò Thị T cho bị cáo H mượn, không biết việc H dùng xe đi mua ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả lại xe cho chị Thương là có căn cứ, cần chấp nhận.

(Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Bị cáo Lò Văn P là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo; Bị cáo Bạc Cầm C là hộ cận nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P, Bạc Cầm C.

[9] Bị cáo Bạc Cầm C, Lương Văn H, Lò Văn P, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm C, Lương Văn H, Lò Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bạc Cầm C 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn H 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn P 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/8/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Bạc Cầm C cùng đồng phạm -Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 04/8/2022. Mặt sau được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 053303 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có : Một mảnh giấy màu trắng bề mặt có in chữ màu đen + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi : Điện thoại di động tạm giữ của Lò Văn P ngày 04/8/2022 và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 053808 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có : Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi : Điện thoại di động tạm giữ của Lường Văn H ngày 04/8/2022 và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 053809 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu. Bên trong có : Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi : Điện thoại di động tạm giữ của Bạc Cầm C ngày 04/8/2022 và phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 053810 đề lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu.

- Tuyên tịch thu nộp Ngân sách nhà nước :

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng, số IMEI 1: 861537031911711, số IMEI 2 : 861537031911703, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu của Lò Văn P.

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu đen, số IMEI 1 : 35674210059309, số IMEI 2 : 356742100549309, điện thoại đã qua sử dụng cũ thu giữ của Lường Văn H.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Bạc Cầm C : Một điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu xanh, số seri : 355352045226418, điện thoại đã qua sử dụng cũ.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã trả cho chị Lò Thị T : Một chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, mang biển kiểm soát 26M1-174.03 loại xe Wave màu sơn xanh- đen - bạc, số khung : 3916LY079646, số máy : JA39E1416484, xe đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 13/10/2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Bạc Cầm C, Lò Văn P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Các bị cáo Bạc Cầm C, Lương Văn H, Lò Văn P được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lò Thị T được quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Tiến Hải

